

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 – HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 413/2025/QĐST- HNGĐ *Cầu Giấy, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 239/2025/LHST ngày 26/8/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Lê Nhật L, sinh năm 1997.

CCCD số: 001197020125, cấp ngày 18/9/2025.

Nơi cư trú: CHCC số 2301- M2 tòa HHCT, CT1 CTCT CT1-CT2, Dự án CTHH nhà ở - Ô đất ký hiệu 017 HH1, KĐT M T, phường N, thành phố Hà Nội.

2. Ông Trần Thanh L1, sinh năm 1994.

CCCD số: 027094012184, cấp ngày 22/8/2023.

Nơi thường trú: Khu phố L, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi ở hiện nay: CHCC số 2301- M2 tòa HHCT, CT1 CTCT CT1-CT2, Dự án CTHH nhà ở - Ô đất ký hiệu 017 HH1, KĐT M T, phường N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21/01/2022 tại Ủy ban nhân dân phường M, quận C, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, hai bên nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống không hòa hợp, không có hạnh phúc nên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1 xác nhận trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có 01 con chung là Trần Bảo P, sinh ngày 19/09/2023. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận, bà Lê Nhật L trực tiếp nuôi con chung. Ông Trần Thanh L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng 5.000.000 đồng/ tháng, kể từ ngày có quyết định ly hôn cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác. Ông L1 có

quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1 xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1 xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Lê Nhật L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1.**

[2] Về con chung: Bà Lê Nhật L trực tiếp nuôi con dưỡng con chung Trần Bảo P, sinh ngày 19/09/2023. Ông Trần Thanh L1 có nghĩa vụ cấp dưỡng 5.000.000 đồng (Năm triệu)/ tháng, kể từ ngày 29/9/2025 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác. Ông L1 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1 xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ: Bà Lê Nhật L và ông Trần Thanh L1 xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Lê Nhật L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0005458 ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Nơi ĐKKH;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Thùy